

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ LÊN MẪU GIÁO.

Nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi.

Năm học 2024- 2025

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 13

+ Số lượng giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị Thương+ Nguyễn Thị Toàn

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng chăm sóc:

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. - Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. - Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp..	Chế độ ăn: Cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh văn minh khi ăn uống :
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Trước khi trẻ ngủ

		+ Cô chuẩn bị đầy đủ phản, đệm, chăn, chiếu, gối. + Cô cho trẻ đi vệ sinh. + Cô bật nhạc hát ru hoặc những bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. Những trẻ khó ngủ cô phải tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp. Trẻ bé cô ôm vỗ cho trẻ ngủ. - Trong khi trẻ ngủ + Khi trẻ ngủ, cô quan sát trẻ ngủ. Sửa tư thế nằm cho trẻ không để trẻ nằm sấp; xử lý tình huống trong giờ ngủ của trẻ. - Sau khi trẻ thức dậy: + Đến giờ dậy cô cho trẻ dậy đồng loạt, nhẹ nhàng tránh đột ngột
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Vệ sinh cá nhân: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Vệ sinh môi trường: Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. Dạy trẻ rửa tay sau khi đi vệ sinh.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Dạy trẻ biết thực hiện một số biện pháp phòng dịch bệnh - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sức khỏe của trẻ sau tiêm chủng.

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục..

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6: Tập các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện các động tác hít thở, tay, lưng, bụng, chân.	- Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân trong bài tập thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể chất.	Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định Khởi động: Tập theo bài: Mùa hè đến. Tập bài tập phát triển chung - <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề trong hoạt động chơi – tập có chủ đích.</i>
MT7: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh-chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bệ vật trên tay.	- Đi theo hiệu lệnh. - Đi trong đường hẹp. - Đi có mang vật trên tay. - Chạy theo hiệu lệnh - Chạy theo hướng thẳng, - Đứng co 1 chân.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Ôn vận động đi trên ghế thể dục.
MT8: Thực hiện phối hợp vận động tay-mắt: tung- bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m;	- Tung bóng bằng hai tay. - Tung bắt bóng cùng cô. - Tung bóng lên cao và bắt bóng. - Tung bóng qua dây.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Ôn vận động: Tung bóng với cô khoảng cách 1m.
MT10: Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m)	- Bật tại chỗ. - Bật qua vạch kẻ. - Bật xa bằng hai chân. - Ném bóng (túi cát) về đích xa 1-1,2m. - Ném bóng (túi cát) về phía trước	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Bật liên tục qua các vòng
Lĩnh vực phát triển nhận thức		

MT23: Biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	Biết và tránh một số hành động nguy hiểm: leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn,... khi được nhắc nhở.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động ở các góc - Hoạt động ăn - Hoạt động chơi ngoài trời và chơi tự do theo ý thích.
MT27: Nói được tên và chức năng một số bộ phận của cơ thể khi được hỏi.	- Trẻ nói được tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: Mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động ở các góc - Hoạt động ăn - Hoạt động chơi ngoài trời và chơi tự do theo ý thích.
MT33: Xác định được số lượng, vị trí không gian.	- Xác định được vị trí trước sau, trên dưới so với bản thân trẻ. - Biết số lượng một và nhiều.	- Nhận biết phía trên, phía dưới của bản thân.
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT36: Hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	- Lắng nghe và trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động các nhân vật trong truyện.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Nghe kể chuyện “Thỏ con không vâng lời”
MT37: Phát âm rõ âm khó trong các chủ đề. Phát âm rõ tiếng.	Nói rõ các âm x/s; ch/ tr Nói rõ các tiếng, ví dụ như trường mầm non, Lớp măng non, nhút nhát,...	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: - Nhận biết: Lớp mẫu giáo của bé - Nhận biết: Các hoạt động hàng ngày của bé ở lớp mầm non.
MT38: Đọc được các bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe, đọc các bài thơ, đoạn thơ ngắn phù hợp với độ tuổi	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Thơ “Lời chào” - Thơ “Bé đến lớp”

MT41: Nói to, đủ nghe, lễ phép.	Nói to, rõ ràng, sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động ở các góc - Hoạt động ăn - Hoạt động chơi ngoài trời và chơi tự do theo ý thích.
MT42: Trẻ biết lắng nghe khi người lớn đọc sách.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động ở các góc
MT43: Mở sách xem và gọi tên các sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh.	Trẻ lật lần lượt từng trang sách, xem tranh, gọi tên, các con vật nhân vật trong tranh. Trẻ lắng nghe người lớn đọc sách.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động đón trả trẻ. - Hoạt động ở các góc
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT51: Trẻ biết giao tiếp với mọi người xung quanh.	- Biết giao tiếp, xưng hô với cô, với bạn, với người thân.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động đón trả trẻ. - Hoạt động ở các góc - Hoạt động ăn - Hoạt động chơi ngoài trời và chơi tự do theo ý thích.
MT56: Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản.	- Xin lỗi khi mình có lỗi. - Cảm ơn khi được bạn nhường nhịn, người khác giúp đỡ.	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động ở các góc - Hoạt động ăn - Hoạt động chơi ngoài trời và chơi tự do theo ý thích.
MT58: Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc..	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Dạy hát: Em yêu cô giáo - Dạy hát: Hoa bé ngoan - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo

MT61: Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. Xem tranh	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Tạo hình: - Tô màu đường về nhà - Tô màu trường mầm non của bé. - Tô màu bánh ga tô.
MT62: Trẻ thích xem tranh ảnh.	- Xem tranh ảnh theo chủ đề	* Trò chuyện hàng ngày - Hoạt động đón trẻ trẻ. - Hoạt động ở các góc

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

1. Môi trường vật chất:

a. Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “Bé lên mẫu giáo”
- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề các loại giấy màu, hạt, hạt ... một số nguyên vật liệu tái chế huy động từ phụ huynh.

- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý, đảm bảo mục đích giáo dục.

- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu:

*** Dự kiến các góc chơi**

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Bé lên mẫu giáo”; Trang trí tranh ảnh liên quan đến chủ đề.
- + Góc thao tác vai: Búp bê bé trai (MN232066), Búp bê bé gái (MN232067), Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068)
- + Góc HĐVĐV: Bộ xây dựng trên xe (MN232041), Đồ chơi nhồi bông (MN232050), Con rối (MN232063).
- + Góc nghệ thuật: Xắc xô to (MN232072), Xắc xô nhỏ (MN232073), Phách gõ (MN232074), Băng/đĩa các bài hát, nhạc không lời, dân ca, hát ru, thơ (MN233089): bài hát “Cháu đi mẫu giáo”, “Lời chào buổi sáng”.
- + Góc sách truyện: Bút sáp, phấn vẽ, bút chì màu (MN232079), giấy, các tranh ảnh chủ đề cho trẻ tô màu. Tranh chủ đề “Bé lên mẫu giáo” (MN232055), Tranh cảnh báo nguy hiểm (MN232056), Bộ nhận biết, tập nói (MN232081)
- + Các đồ dùng khác: Cốc uống nước (MN231008), giá đựng ca cốc(MN231002), Bình ủ nước (MN231006), Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ (MN231003), Tủ đựng chăn màn chiếu (MN231004), Giường cá nhân của trẻ, Phấn (MN231005), Giá để giày dép (MN231007), Thùng đựng rác có nắp đậy (MN231017), Xô (MN231010), Chậu (MN231011), Bàn cho trẻ (MN231014), Ghế cho trẻ (MN231015), Bàn giáo viên (MN231012), Ghế giáo viên (MN231013), Giá để đồ chơi và học liệu (MN231021).

+ Thiết bị dạy học:): Ti vi màu (MN231018), Đầu đĩa DVD (MN231019).

Đồ chơi tự tạo:

+ Góc thao tác vai: Nhà bóng, vỏ hộp bánh, hộp sữa, các loại cây xanh, rau, củ, quả, món ăn chơi trong góc phân vai

+ Góc nghệ thuật: mũ múa, quạt múa, trang phục biểu diễn, các dụng cụ âm nhạc tự tạo (đàn ghita, trống..)

+ Góc thiên nhiên: Thuyền giấy, thuyền lá, dụng cụ tưới cây

- Chuẩn bị sân trường, đồ chơi ngoài trời sạch sẽ, an toàn cho trẻ quan sát hiện tượng nắng mưa.

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa.

- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay.

c. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: “Bé lên mẫu giáo”

- Cô tạo không khí vui vẻ, gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

+ Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về chủ đề.

+ Trò chuyện với trẻ về thời tiết mùa hè, các trang phục trong mùa hè, các hiện tượng thời tiết của mùa hè.

+ Trẻ yêu thích và giữ gìn đồ chơi, khi chơi xong biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.

+ Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1: LỚP HỌC CỦA BÉ.

Thời gian thực hiện: Từ 05/05/2025 – 09/05/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề lớp học của bé, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Thể dục sáng		
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 05/05/2025	Thể dục: - VĐCB: Ôn vận động đi trên ghế thể dục.
	Thứ 3 Ngày 06/05/2025	Văn học. - Thơ “Lời chào”
	Thứ 4 Ngày 07/05/2025	Nhận biết. - Nhận biết lớp mẫu giáo của bé
	Thứ 5 Ngày 08/05/2025	Âm nhạc. - Dạy hát: Em yêu cô giáo.
	Thứ 6: Ngày 09/05/2025	Tạo hình. - Tô màu đường về nhà

	Thứ 2 Ngày 05/05/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát thời tiết. - Trò chơi vận động: Nu na nống - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 06/05/2025	- Hoạt động: Quan sát các công việc của các cô bác trong trường mầm non. - Trò chơi vận động: chi chi chành chành - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 07/05/2025	- Hoạt động: Tham qua lớp mẫu giáo. - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 08/05/2025	- Hoạt động: Hát các bài hát chủ đề - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 09/05/2025	- Hoạt động: Vẽ lớp mẫu giáo. - Trò chơi vận động: nhảy như ếch - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Cô giáo, bác sĩ, nấu ăn. - HĐVĐV: - Xếp trường mầm non, xâu vòng tặng bạn. - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh lớp học mẫu giáo của bé. - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các cô bác trong trường mầm non.	

Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2. CÁC HOẠT ĐỘNG HÀNG NGÀY CỦA BÉ Ở LỚP.

Thời gian thực hiện: từ 12/05/2025 – 16/05/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi thân thiện. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề các hoạt động hàng ngày của bé ở lớp, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 12/05/2025	Thể dục: VĐCB: Ôn vận động: Tung bóng với cô khoảng cách 1m.
	Thứ 3 Ngày 13/05/2025	Văn học: - Nghe kể truyện “Thỏ con không vâng lời”
	Thứ 4 Ngày 14/05/2025	Nhận biết. - Nhận biết các hoạt động hàng ngày của bé ở lớp mầm non.
	Thứ 5 Ngày 15/05/2025	Âm nhạc. - Dạy hát: Hoa bé ngoan.
	Thứ 6 Ngày 16/05/2025	Tạo hình. - Tô màu trường mầm non của bé.
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 12/05/2025	- Hoạt động: Dạo chơi, quan sát thời tiết

		- Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 13/05/2025	- Hoạt động: Đọc các bài thơ về chủ đề - Trò chơi vận động: Chi chi chành chành - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 4 Ngày 14/05/2025	- Hoạt động: Hát các bài hát về chủ đề. - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 15/05/2025	- Hoạt động: Nhặt lá rụng trên sân - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 16/05/2025	- Hoạt động : Chơi với cát, sỏi - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Cô giáo, bác sĩ, nấu ăn. - HĐVĐV: - Xếp trường mầm non, xâu vòng tặng bạn. - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh lớp học mẫu giáo của bé. - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các cô bác trong trường mầm non.	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh.	

Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài , các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ

	+ Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
--	--

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3: BÉ LÊN MẪU GIÁO.

Thời gian thực hiện: Từ 19/05/2025 – 23/05/2025.

Đón trẻ, Trò chuyện Thể dục sáng	* Đón trẻ - Cô đến sớm thông thoáng lớp, chuẩn bị đồ chơi, đồ dùng... - Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ gần gũi với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. * Chơi - Gần gũi với trẻ, trò chuyện với trẻ về chủ đề bé lên mẫu giáo, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp.	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 19/05/2025	Thể dục: - VĐCB: Bật liên tục qua các vòng
	Thứ 3 Ngày 20/05/2025	Văn học. - Thơ “Bé đến lớp”
	Thứ 4 Ngày 21/05/2025	Nhận biết. - Phía trên, phía dưới của bản thân.
	Thứ 5	Tạo hình.

	Ngày 22/05/2025	- Tô màu bánh ga tô.
	Thứ 6: Ngày 23/05/2025	Âm nhạc. - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo
	Thứ 2 Ngày 19/05/2025	- Hoạt động: Dạo chơi quan sát vườn trường - Trò chơi vận động: Dung dăng dung dẻ. - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 20/05/2025	- Hoạt động: Hát các bài hát về mùa hè. - Trò chơi vận động: nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Hoạt động chơi tập	Thứ 4 Ngày 21/05/2025	- Hoạt động: Quan sát các hiện tượng tự nhiên nắng, mưa, gió... - Trò chơi vận động: Tập tầm vông - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 22/05/2025	- Hoạt động: nhặt lá rụng trên sân - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 23/05/2025	- Hoạt động: Chăm sóc góc thiên nhiên - Trò chơi vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc thao tác vai: Cô giáo, bác sĩ, nấu ăn. - HĐVĐV: - Xếp trường mầm non, xâu vòng tặng bạn. - Góc nghệ thuật: Tô màu tranh lớp học mẫu giáo của bé. - Góc thư viện: Xem tranh ảnh về các cô bác trong trường mầm non.
Vệ sinh; Ăn chính Ngủ	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Ôn hoạt động buổi sáng. - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ chủ đề - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao, ca dao - <i>Nghe các bản nhạc không lời nước ngoài, các bài hát thiếu nhi tiếng Anh</i> - Chơi ở các góc chơi

Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thương

Toan

Nguyễn Thị Thương + Nguyễn Thị Toan